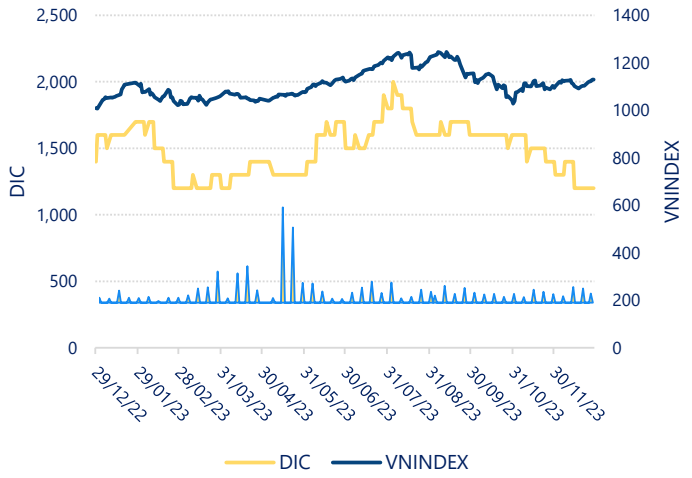
KẾT QUẢ KINH DOANH

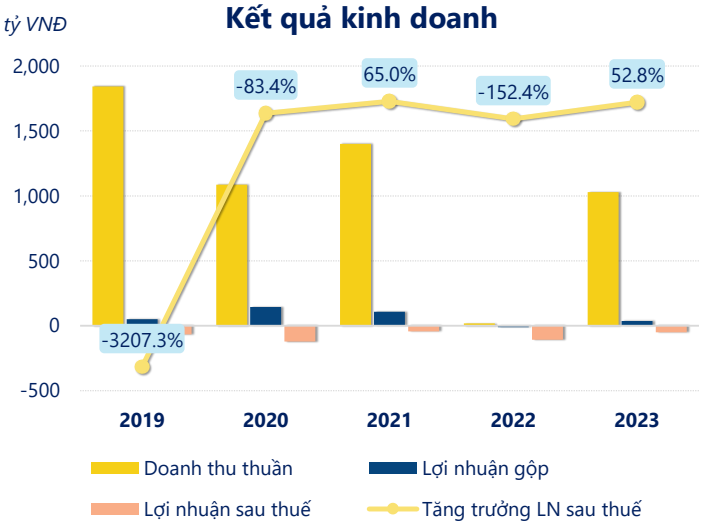
Ngày 29/12/2023	1,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-7.7%	-	-

	2023	YoY
DT thuần	1,029 *tỷ VNĐ*	▲ 1,012 ▲ 5857%
LN gộp	37.6 *tỷ VNĐ*	▲ 48.3 ▲ 450%
LN thuần	-102 *tỷ VNĐ*	▲ 7.00 ▲ 6.7%
LN sau thuế	-50.6 *tỷ VNĐ*	▲ 56.4 ▲ 52.8%
ROE	89.2%	+/- YoY ▼ 4185%
ROA	-4.4%	+/- YoY ▲ 4.9%

Lịch sử giá

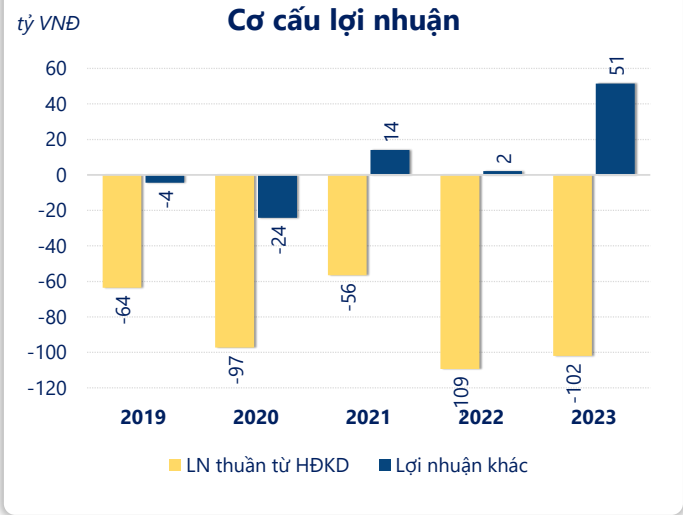


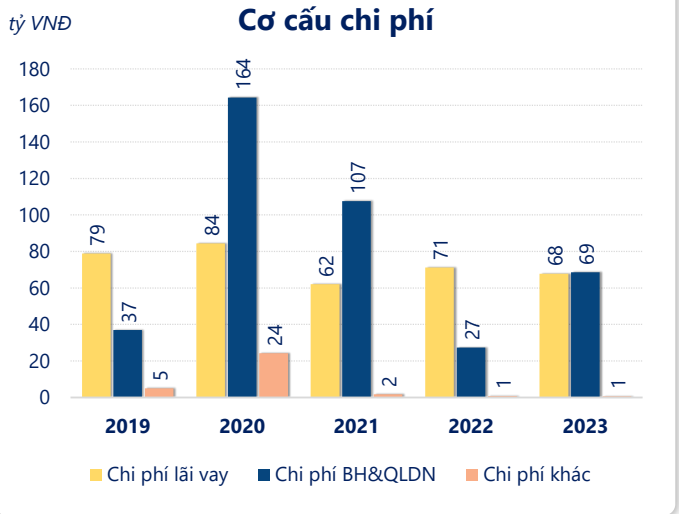
Kết quả kinh doanh



Kết quả kinh doanh **DIC** năm **2023**, doanh thu thuần **tăng mạnh 5857%** đạt **1,029** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 52.8%** đạt **-50.56** tỷ đồng.

Doanh thu có sự tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp các chi phí khiến lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng 89.2% là dấu hiệu của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

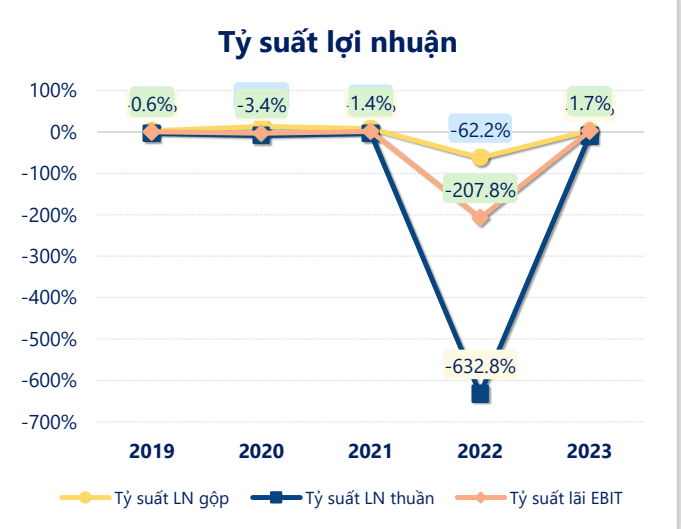


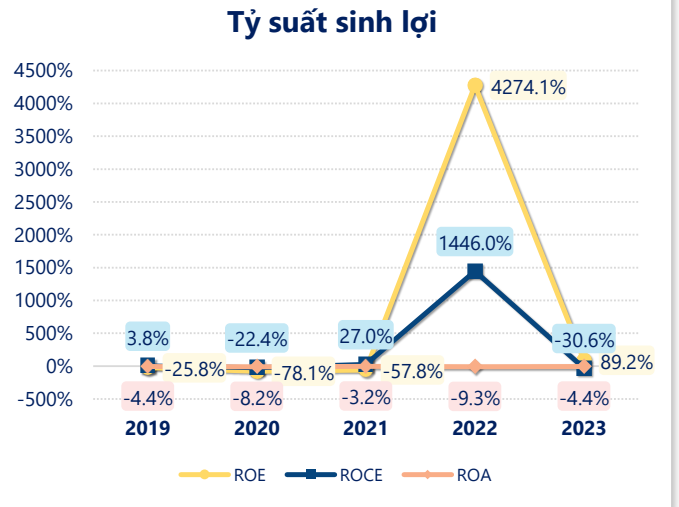


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **DIC** năm **2023 tăng lên 7.30** tỷ so với năm trước, nhưng vẫn lỗ 102.0 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm **2022** là 109.3 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

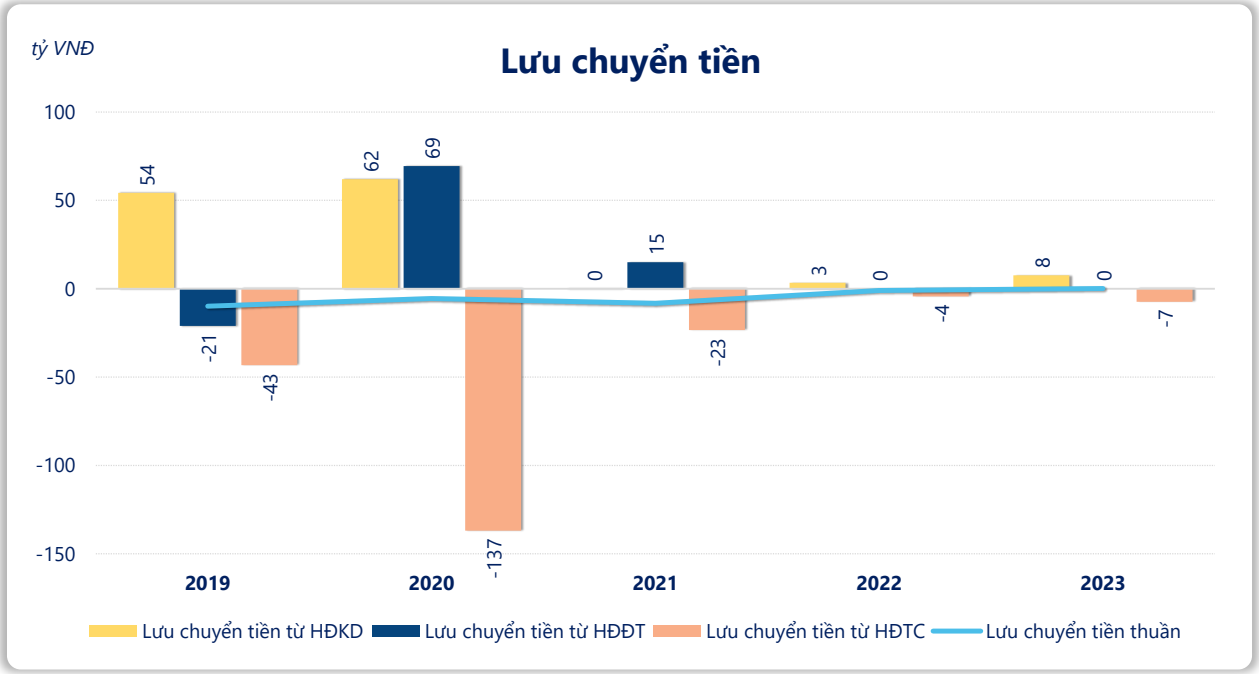
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **67.83** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **68.57** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.55** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của DIC năm 2023 **giảm** so với năm trước còn **89.2%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	**1,842**	**1,087**	**1,400**	**17.3**	**1,029**
Giá vốn hàng bán	1,792	943	1,291	28.0	992
Lợi nhuận gộp	**50.0**	**144**	**109**	**-10.7**	**37.6**
Doanh thu HĐTC	4.14	7.67	4.74	0.00	0.00
Chi phí TC	80.8	84.6	62.6	71.3	71.1
Chi phí lãi vay	**78.9**	**84.4**	**62.0**	**71.3**	**67.8**
LN trong công ty LKLD	-0.01	0.00	0	0	0
Chi phí bán hàng	7.18	138	75.2	1.77	48.8
Chi phí QLDN	29.9	26.6	32.2	25.6	19.8
LN thuần từ HĐKD	**-63.7**	**-97.2**	**-56.5**	**-109**	**-102**
Lợi nhuận khác	-4.37	-24.1	14.0	2.16	51.5
LN trước thuế	**-68.1**	**-121**	**-42.5**	**-107**	**-50.6**
Lợi nhuận sau thuế	**-66.2**	**-121**	**-42.5**	**-107**	**-50.6**
LNST của CĐ cty mẹ	**-64.5**	**-121**	**-41.8**	**-106**	**-50.6**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của DIC bằng **0.13** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (-1.07 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **7.53** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.00** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-7.40** tỷ đồng.